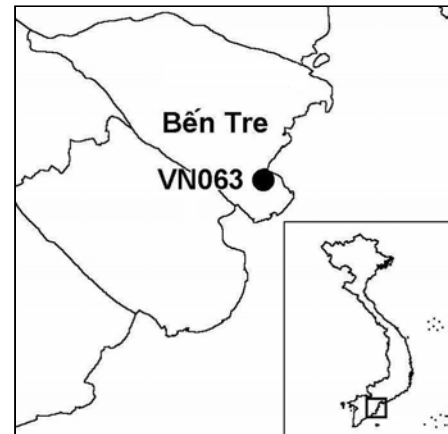


## BA TRI

Tiêu chí: A1 &amp; A4i

**Tỉnh:** Bến Tre  
**Tình trạng bảo vệ:** Không  
**Vĩ độ:** 10°01'N  
**Kinh độ:** 106°40'E  
**Diện tích:** 6.000 ha  
**Độ cao:** 0-2 m so với mặt biển

**VCĐH / PVCĐH:**

Không

**Cảnh quan ưu tiên**

Không

**Mô tả chung**

VCQT này nằm ở vùng đồng bằng sông Cửu Long và bao gồm vùng ven biển của huyện Ba Tri. Về phía bắc của VCQT là cửa sông Ba Lai, vùng phía tây bắc của cửa sông này được tính trong VCQT Bình Đại. Cửa Ba Lai còn những diện tích đáng kể của các bãi cát và các cồn cát nông trước kia đã từng có những vùng rừng ngập mặn tự nhiên rộng lớn nhưng hiện nay đang bị cải tạo thành ao nuôi trồng thủy sản. VCQT cũng bao gồm cửa sông Cồn Nhạn, nơi có những bãi trú chân tập trung một số lượng đáng kể các loài chim ven biển<sup>1</sup>. VCQT có ranh giới phía tây nam là cửa sông Hàm Luông.

**Khu hệ chim: Những nét chính**

Mặc dù từ trước đến nay, VCQT Ba Tri chỉ mới được sơ bộ điều tra hai lần, kết quả cũng đã chỉ ra được tầm quan trọng của khu vực này đối với các loài chim ven biển di cư. Trong tháng 12/2000, đã đếm được hơn 3.000 con chim ven biển tại VCQT, trong đó có hơn 1% số lượng quần thể châu Á của loài Chó chọi lớn *Charadrius leschenaultii*. Ngoài ra, VCQT còn là nơi có bốn loài chim đang hoặc sắp bị đe dọa tuyệt chủng trên toàn cầu, trong đó có Chó chọi lưng đen *C. peronii*, loài chỉ được ghi nhận tại một VCQT khác ở Việt Nam<sup>1</sup>.

Loài	Tiêu chí VCQT	Tình trạng	VCQT khác	Ghi chú
Rẽ mỏ thìa <i>Eurynorhynchus pygmaeus</i>	A1	VU	3	Có đến 5 cá thể được quan sát vào tháng 12/2000 <sup>1</sup> .
Cò trắng Trung Quốc <i>Egretta eulophotes</i>	A1	VU	6	Hai cá thể được quan sát vào tháng 4/2000 và ba cá thể được quan sát vào tháng 12/2000 <sup>1</sup> .
Chó chọi lưng đen <i>Charadrius peronii</i>	A1	NT	1	Mười ba cá thể được quan sát ở các sinh cảnh gian triều vào tháng 12/2000 <sup>1</sup> .
Giang sen <i>Mycteria leucocephala</i>	A1	NT	10	Chín cá thể được quan sát ở các vùng rừng ngập mặn vào tháng 12/2000 <sup>1</sup> .
Chó chọi lớn <i>Charadrius leschenaultii</i>	A4i		1	Lần lượt đếm được 140 và 1.425 cá thể của loài này vào tháng 4 và tháng 12/2000 <sup>1</sup> .

**Loài chỉ phân bố trong một đơn vị địa sinh học:** Khu vực này không đáp ứng tiêu chí A3. Xem Phụ lục 4 để biết chi tiết.

**Các loài khác đang được quan tâm bảo tồn**

Hiện chưa xác định được bất cứ loài nào đang được quan tâm bảo tồn khác tại khu vực.

**Các mối đe dọa đối với đa dạng sinh học**

Các mối đe dọa chính đến tính đa dạng sinh học của khu vực bao gồm săn bắn, gây nhiễu loạn các đàn chim, khai thác thủy hải sản và phát triển nuôi trồng thủy sản không bền vững. Việc bắt chim bằng lưới diễn ra đều đặn từ tháng 12 đến tháng 3 hàng năm. Các diện tích rừng ngập mặn đang bị quây vào bên trong các ao nuôi trồng thủy sản.

Mối đe dọa	Độ nghiêm trọng
Nuôi trồng / đánh bắt thủy hải sản	• •
Nhiều loạn đối với các đàn chim	• •
Săn bắn	• • •

Ngoài ra, quá nhiều người tham gia khai thác các loài động vật không xương sống ở các bãi gian triều cũng đe dọa nguồn thức ăn của các loài chim ven biển di cư và gây ra nhiều loạn đối với chúng<sup>1</sup>.

### **Các hoạt động bảo tồn**

- Không có thông tin.

### **Kiến nghị**

- Cần quyết định công nhận Ba Tri là một khu bảo vệ và đề nghị công nhận điểm này là một khu trong Mạng lưới các Vùng Chim ven biển Đông Á - Úc Châu.
- Cần thực hiện một chương trình nhận thức bảo tồn để nâng cao sự hiểu biết về các giá trị đa dạng sinh học và kinh tế của VCQT, thúc đẩy việc sử dụng tài nguyên của khu vực một cách bền vững.
- Cần có biện pháp kiểm soát hiệu quả việc săn bắt chim tại VCQT, trong đó có cả hoạt động tuần tra tập trung vào mùa chim di cư.
- Nghiêm cấm mở thêm các vùng thâm canh nuôi trồng thủy sản tại VCQT.
- Cần có nghiên cứu sâu để đánh giá mức độ bền vững của các hoạt động khai thác cá và hải sản khác ở các ngư trường và các vùng gian triều, và xác định ở mức độ nào thì hoạt động này sẽ gây hại cho khu hệ chim tại đây<sup>1</sup>.

### **Tài liệu tham khảo**

1. Moores, N. and Nguyen Phuc Bao Hoa (2001) *Vietnam Mekong shorebird site survey 2000*. Unpublished report to Wetlands International Asia-Pacific and Can Tho University.



Cò trắng Trung Quốc *Egretta eulophotes*